

Luật tạng Phật giáo và Pháp luật trong trách nhiệm quản lý tự viện và bảo vệ trẻ em

ISSN: 2734-9195

15:48 14/08/2026

Một ngôi chùa chỉ có thể được xem là nơi gìn giữ Chính pháp khi sự an toàn, phẩm giá và quyền được phát triển của những người sống dưới mái chùa được bảo đảm bằng cả đạo đức lẫn cơ chế hữu hiệu.

Tóm tắt

Trong cơ cấu Phật giáo Việt Nam đương đại, trụ trì vừa là người lãnh đạo tinh thần, vừa là chủ thể điều hành nhân sự, tài sản và các hoạt động tôn giáo - xã hội của tự viện. Khi tự viện tiếp nhận trẻ em cư trú hoặc tu học, trách nhiệm của trụ trì còn mở rộng sang lĩnh vực bảo hộ trẻ em. Bài viết sử dụng phương pháp phân tích văn bản, đối chiếu chuẩn tắc và nghiên cứu trường hợp để khảo sát vai trò này trên ba bình diện: Kinh điển Pāli, quy định quản trị của Giáo hội Phật giáo Việt Nam và pháp luật về trẻ em. Vụ năm chú tiểu bị đánh tại chùa Bàu (Phật Quang Tự, tỉnh Phú Thọ), tháng 8 năm 2026 được chọn làm trường hợp nghiên cứu.

Kết quả cho thấy cần phân biệt trách nhiệm hình sự của người trực tiếp thực hiện hành vi với trách nhiệm quản trị, đạo đức và trách nhiệm giải trình của người đứng đầu tự viện. Sự vắng mặt của trụ trì tại thời điểm xảy ra vụ việc có thể loại trừ một số suy đoán về hành vi trực tiếp nhưng không tự động giải trừ trách nhiệm về tuyển chọn nhân sự, phân quyền, giám sát và thiết lập cơ chế bảo vệ trẻ em. Bài viết đề xuất chuyển đổi mô hình quản lý tự viện từ tín nhiệm cá nhân sang quản trị dựa trên giới luật, pháp luật, kiểm soát nội bộ và nguyên tắc lấy sự an toàn của người yếu thế làm trung tâm.

Từ khóa: trụ trì, quản lý tự viện, Luật tạng, bảo vệ trẻ em, bạo hành trẻ em, chùa Bàu, trách nhiệm giải trình.

1. Dẫn nhập

Tự viện Phật giáo không chỉ là không gian thờ tự và tu tập mà còn là thiết chế xã hội có tổ chức, nhân sự, tài sản và những quan hệ thường xuyên với cộng đồng.

Trong lịch sử Phật giáo Ấn Độ, việc quản trị Tăng đoàn được đặt chủ yếu trên nền tảng cộng đồng: các quyết định quan trọng thuộc về Tăng chúng và được thực hiện thông qua các thủ tục tác pháp yết-ma (*saṅghakamma*) do Luật tạng quy định.

Không một cá nhân nào, kể cả vị trưởng lão có uy tín, mặc nhiên sở hữu quyền lực tuyệt đối đối với Tăng đoàn và tài sản của Tăng đoàn.

Trong **Phật giáo Việt Nam** hiện đại, do những biến đổi về tổ chức, pháp lý và văn hóa, vị trụ trì thường đồng thời đảm nhiệm nhiều chức năng: lãnh đạo tôn giáo, quản lý nhân sự, đại diện cơ sở tự viện, quản lý tài sản, tổ chức nghi lễ, tiếp nhận người xuất gia và người công quả, điều hành hoạt động từ thiện - xã hội và quan hệ với chính quyền. Sự tập trung quyền hạn này làm cho trụ trì trở thành nhân vật có ảnh hưởng quyết định đến sự hưng suy của tự viện; đồng thời cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về trách nhiệm giải trình.



(Ảnh: Internet)

Vấn đề trở nên đặc biệt nghiêm trọng khi chùa tiếp nhận trẻ em cư trú, chăm sóc hoặc tu học. Trẻ sống trong chùa có thể được gọi là “chú tiểu”, “điều”, “sa-di” hoặc “người tập sự”, nhưng về phương diện pháp lý và quyền con người, các em trước hết vẫn là trẻ em. Việc cạo tóc, mặc pháp phục hay sinh hoạt trong một cơ sở tôn giáo không làm suy giảm quyền được bảo vệ về thân thể, danh

dự, sức khỏe, học tập và phát triển toàn diện.

Vụ việc xảy ra tại **chùa Bầu** (Phật Quang Tự, phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ), tháng 8 năm 2026, đặt ra những câu hỏi cấp thiết:

Trách nhiệm của người trực tiếp bạo hành khác với trách nhiệm của trụ trì như thế nào? Việc trụ trì không có mặt tại hiện trường có đương nhiên loại trừ trách nhiệm quản trị hay không? và giới hạn giữa kỷ luật thiền môn với bạo lực đối với trẻ em phải được xác định ra sao?

Bài viết sử dụng phương pháp phân tích văn bản, đối chiếu chuẩn tắc và nghiên cứu trường hợp. Nguồn tư liệu chính gồm Luật tạng, Kinh tạng Pāli, văn bản Giáo hội, pháp luật Việt Nam và những thông tin báo chí được công bố từ ngày 11 đến ngày 13 tháng 8 năm 2026.

Do vụ việc vẫn đang trong quá trình điều tra, bài viết không đưa ra kết luận về trách nhiệm hình sự của bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào ngoài những nội dung đã được cơ quan có thẩm quyền chính thức công bố. Trường hợp chùa Bầu được sử dụng như một trường hợp nghiên cứu quản trị, không phải như căn cứ để suy đoán tội lỗi.

2. Trụ trì trong cấu trúc quản trị tự viện

Danh xưng “trụ trì” thường được giải thích theo ý nghĩa “trụ Pháp vương gia, trì Như Lai tạng”: an trụ trong ngôi nhà Chính pháp và gìn giữ kho tàng Giáo pháp của Như Lai. Ý nghĩa này cho thấy trụ trì không đơn thuần là người trông coi kiến trúc, tài sản hoặc nghi lễ. Trụ trì phải duy trì đời sống giới luật, bảo đảm thanh tịnh thiền môn, hòa hợp cộng đồng, giáo dưỡng người tu học và gìn giữ niềm tin xã hội đối với Tam bảo.

Luật tạng Pāli không xây dựng một chức vụ hoàn toàn tương ứng với mô hình trụ trì tập quyền trong nhiều tự viện Việt Nam đương đại. Trách nhiệm quản trị được phân bổ giữa Tăng chúng, thầy tế độ (*upajjhāya*), thầy dạy học (*ācariya*) và các chức sự do Tăng chỉ định. Người quản lý trú xứ hay phân phối vật dụng chỉ được hành động trong phạm vi nhiệm vụ được giao. Cấu trúc này thể hiện nguyên tắc quan trọng: quyền lực trong tự viện phải được giới hạn bởi giới luật, thủ tục tập thể và trách nhiệm trước cộng đồng.

Trong hệ thống Giáo hội Phật giáo Việt Nam, cơ sở tự viện nằm trong cơ cấu tổ chức của Giáo hội, đồng thời phải tuân thủ pháp luật nhà nước. Quy chế hoạt động Ban Quản trị cơ sở tự viện nhiệm kỳ 2022-2027 cho thấy việc điều hành tự viện không phải công việc hoàn toàn riêng tư của trụ trì, mà phải được đặt

trong một cấu trúc có phân công và giám sát [1] Hiến chương Giáo hội cũng xác định nguyên tắc tuân thủ giới luật Phật chế và pháp luật nhà nước trong hoạt động Phật sự [2].

Quyền quyết định càng tập trung vào trụ trì thì trách nhiệm quản trị của vị ấy càng lớn. Trách nhiệm đó bao gồm ít nhất việc lựa chọn và tiếp nhận nhân sự, phân công công việc, kiểm soát quyền tiếp cận trẻ em và người yếu thế, duy trì kỷ luật; giải quyết phản ánh, bảo đảm an toàn trong sinh hoạt và phối hợp với Giáo hội, chính quyền khi xảy ra sự cố. Không thể chỉ căn cứ vào tín tâm, pháp danh, pháp phục hoặc thiện chí của người xin công quả để mặc nhiên cho rằng người ấy đủ năng lực chăm sóc và giáo dưỡng trẻ.

Khi một tự viện tiếp nhận trẻ em cư trú, chức năng thực tế của cơ sở đã vượt khỏi phạm vi thờ tự thông thường. Luật Trẻ em quy định trẻ có quyền được bảo vệ tính mạng, thân thể, nhân phẩm và danh dự; đồng thời nghiêm cấm bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc và các hình thức xâm hại trẻ em.[3] Nghị định số 56/2017/NĐ-CP quy định cụ thể hơn về tiếp nhận thông tin, đánh giá nguy cơ, hỗ trợ và can thiệp khi trẻ bị hoặc có nguy cơ bị xâm hại.[4] Vì vậy, tự viện không thể được xem là không gian nằm ngoài hệ thống bảo vệ trẻ em; nội quy tôn giáo không thay thế pháp luật và quan hệ thầy - trò không vô hiệu hóa các quyền căn bản của trẻ.

3. Chuẩn mực giáo dưỡng và bất bạo động trong kinh - luật

3.1. Quan hệ thầy - trò là quan hệ giáo dưỡng và bảo hộ

Trong *Chương Trọng yếu* thuộc *Đại phẩm*, đức Phật quy định thầy tế độ phải thiết lập tâm của người cha đối với đệ tử sống chung; người đệ tử phải thiết lập tâm của người con đối với thầy tế độ. Bản Việt dịch của Tỳ-khưu Indacanda diễn đạt:

Này các tỳ khưu, vị thầy tế độ sẽ gọi lên ở người đệ tử tâm của người con và người đệ tử sẽ gọi lên ở vị thầy tế độ tâm của người cha. Như thế, trong khi sống cùng nhau có sự tôn kính, có sự phục tùng, có sự cư xử hài hòa với nhau, họ sẽ đạt đến sự lớn mạnh, sự tăng trưởng, sự phát triển trong Pháp và Luật này.[5]

Hình ảnh cha - con trong Luật tạng không trao cho vị thầy quyền trừng phạt vô hạn. Trái lại, nó xác lập bốn phận giáo dưỡng, bảo hộ và chịu trách nhiệm về sự trưởng thành của người đang sống nương tựa. Vị thầy phải hướng dẫn đệ tử về

giới luật, oai nghi, cách sử dụng vật dụng và phương thức sám hối; khi đệ tử đau yếu phải chăm sóc; khi đệ tử có tà kiến hoặc phạm lỗi phải tìm cách giúp người ấy từ bỏ sai lầm. Cần lưu ý chính xác trật tự của hình ảnh: thầy xem đệ tử như con và đệ tử xem thầy như cha.

Nghĩa vụ chăm sóc được thể hiện nổi bật trong câu chuyện một vị Tỳ-khưu mắc bệnh nhưng bị bỏ mặc. Đức Phật cùng Tôn giả Ānanda đích thân tắm rửa và đặt vị ấy lên giường, sau đó dạy:

Này các tỳ khưu, các người không có mẹ, không có cha là những người có thể phục vụ các người. Này các tỳ khưu, nếu các người không phục vụ lẫn nhau thì giờ đây ai sẽ phục vụ đây? Này các tỳ khưu, vị nào có thể phục vụ ta (bằng sự thực hành theo lời giáo huấn và giảng dạy của ta), vị ấy có thể phục vụ người bệnh.[6]

Luật còn quy định rằng nếu người bệnh có thầy tế độ hoặc thầy dạy học, vị thầy phải chăm sóc cho đến khi người ấy khỏi bệnh. Nếu đối với một thành viên trưởng thành của Tăng đoàn mà bốn phận chăm sóc đã được quy định nghiêm túc như vậy, thì đối với trẻ em chưa đủ khả năng tự bảo vệ, trách nhiệm của người thầy và người đứng đầu trú xứ càng phải cao hơn.

3.2. Luật tạng không hợp thức hóa bạo lực dưới danh nghĩa giáo dục

Trong *Phân tích giới Tỳ-khưu*, hành vi vì tức giận mà đánh một Tỳ-khưu khác cấu thành tội pācittiya. Điều học được xác lập như sau: “*Vị tỳ khưu nào nổi giận, bất bình rồi tung cú đánh vào vị tỳ khưu thì phạm tội pācittiya*”. [7]

Ngay cả việc vì tức giận mà giơ tay hoặc vật dụng lên để đe dọa đánh cũng được chế định ở điều Pācittiya 75.[8] Đối tượng trực tiếp của hai điều học là Tỳ-khưu; do đó, không thể đồng nhất máy móc chúng với pháp luật hiện đại về bạo hành trẻ em. Tuy nhiên, nguyên tắc đạo đức được biểu hiện rất rõ: đánh đập và uy hiếp thân thể do sân hận không phải phương tiện giáo hóa tương hợp với phạm hạnh.

Luật tạng cho phép vị thầy giáo giới, khiển trách và trong những điều kiện nhất định đình chỉ quan hệ y chỉ hoặc cho một sa-di không thể giáo dưỡng rời đi. Nhưng Luật không thiết lập chế độ dùng roi vọt, gây thương tích hoặc làm nhục người học trò. Kỷ luật Luật tạng được thực hiện thông qua nhắc nhở, nhận lỗi, sám hối, hạn chế sinh hoạt và các thủ tục Tăng sự thích hợp; mục đích là phục hồi giới hạnh và hòa hợp, không phải tạo ra đau đớn hoặc khiếp sợ.

Tinh thần bất hại ấy được Hòa thượng Thích Minh Châu chuyển dịch trong Kinh Pháp cú, kệ 129:

“Mọi người sợ hình phạt,

Mọi người sợ tử vong.

Lấy mình làm ví dụ,

Không giết, không bảo giết”.[9]

Kệ 131 còn trực tiếp đề cập hành vi dùng trượng làm hại người:

“Chúng sinh cầu an lạc,

Ai dùng trượng hại người,

Để tìm lạc cho mình,

Đời sau không được lạc”.[10]

Do đó, phải phân biệt nghiêm khắc với bạo hành. Kỷ luật chân chính giúp người học phát triển tự chế, hiểu trách nhiệm và chuyển hóa hành vi; bạo hành sử dụng đau đớn, sợ hãi và sự lệ thuộc để áp đặt phục tùng. Một hành vi không trở thành phương tiện Phật giáo chỉ vì nó xảy ra trong chùa hoặc được giải thích là “dạy dỗ”.

4. Trường hợp chùa Bầu, Phú Thọ: sự kiện và các tầng trách nhiệm

4.1. Những dữ kiện đã được công bố

Theo thông tin của Công an tỉnh Phú Thọ, khoảng 7 giờ 30 phút ngày 10 tháng 8 năm 2026, Công an phường Vĩnh Phúc tiếp nhận trình báo về việc năm chú tiểu tại chùa Bầu, Phật Quang Tự, có dấu hiệu bị đánh gây thương tích. Cơ quan công an xác định Nguyễn Thế Duy, sinh năm 2001, đang tu tập tại chùa, là người thực hiện hành vi. Chiều ngày 11 tháng 8, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Phú Thọ khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt tạm giam Nguyễn Thế Duy để điều tra về tội cố ý gây thương tích theo Điều 134 Bộ luật Hình sự.[11] Khởi tố là quyết định tố tụng, chưa phải bản án có hiệu lực pháp luật.



Người dân hỗ trợ kiểm tra các vết thương trên cơ thể chú tiểu sau khi phát hiện sự việc. Ảnh cắt từ clip. (Nguồn: VOV.vn)

Thông tin ban đầu xác định người này là phật tử đến chùa làm công quả, không phải người đã xuất gia. Nguồn tin cũng cho biết tại thời điểm xảy ra sự việc, vị trụ trì cùng chư tăng, ni và các phật tử khác đều đi vắng.[12] Báo chí cho biết người này mới đến chùa hơn ba tháng, sau đó có nguyện vọng tu tập và được cạo tóc gieo duyên.[13] Năm trẻ được đưa đi kiểm tra và giám định thương tích.[14] Sau đó, bốn trẻ được đưa vào Trung tâm Công tác xã hội Vĩnh Phúc để chăm sóc, một trẻ được gia đình đón về.[15] Chính quyền tỉnh yêu cầu tiếp tục làm rõ trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức liên quan; Ban Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Phú Thọ được yêu cầu xử lý theo thẩm quyền trên cơ sở kết quả điều tra.[16]

Những dữ kiện trên phản ánh giai đoạn đầu của quá trình điều tra. Chưa có nguồn chính thức được dẫn trong nghiên cứu này kết luận vị trụ trì trực tiếp tham gia, chỉ đạo hoặc biết trước hành vi. Vì thế, đánh giá học thuật phải tuân thủ nguyên tắc không suy đoán tội lỗi và phân biệt rõ trách nhiệm của từng chủ thể.

4.2. Bốn tầng trách nhiệm cần được phân biệt

Thứ nhất là trách nhiệm hình sự trực tiếp. Đây là trách nhiệm của người thực hiện hành vi hoặc người có hành vi đồng phạm, che giấu, không cứu giúp hay không tố giác trong những điều kiện cụ thể do pháp luật quy định. Trách nhiệm này chỉ có thể được xác lập bằng chứng cứ và kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

Thứ hai là trách nhiệm pháp lý về chăm sóc và bảo vệ trẻ em. Cần xác minh tư cách pháp lý của những trẻ cư trú tại chùa; ai là người giám hộ; việc tiếp nhận trẻ được thực hiện theo hình thức nào; ai chịu trách nhiệm chăm sóc hằng ngày; và tự viện có đáp ứng điều kiện của một cơ sở chăm sóc trẻ hay không. Danh xưng “chú tiểu” không thể thay thế các thủ tục bảo hộ cần thiết.

Thứ ba là trách nhiệm tổ chức của Giáo hội và ban quản trị tự viện. Nội dung này bao gồm việc tiếp nhận người vào chùa, thời gian thử thách, phân công nhiệm vụ, kiểm tra nhân thân, giám sát tiếp xúc với trẻ và cơ chế tiếp nhận phản ánh. Một người có thể không có chức danh chính thức nhưng nếu được phép ra lệnh, kiểm tra hoặc kỷ luật trẻ thì trên thực tế người ấy đã được trao quyền lực. Quyền lực thực tế phải đi kèm sự ủy nhiệm minh bạch và cơ chế kiểm soát.

Thứ tư là trách nhiệm đạo đức và trách nhiệm giải trình của trụ trì. Trách nhiệm này không đồng nhất với trách nhiệm hình sự. Trụ trì có thể không trực tiếp thực hiện hoặc biết trước hành vi nhưng vẫn cần giải trình về hệ thống quản lý đã cho phép người vi phạm tiếp cận và có quyền lực đối với trẻ.

4.3. Sự vắng mặt không tự động xóa bỏ trách nhiệm quản trị

Việc trụ trì đi vắng tại thời điểm xảy ra vụ việc là dữ kiện quan trọng, ngăn cản việc suy diễn rằng vị ấy trực tiếp chứng kiến hoặc tham gia. Tuy nhiên, trong khoa học quản trị, trách nhiệm của người đứng đầu không chỉ phát sinh từ sự hiện diện tại hiện trường mà còn từ nghĩa vụ thiết lập hệ thống phòng ngừa.

Trách nhiệm của trụ trì cần được đánh giá qua những câu hỏi: Ai tiếp nhận người gây bạo hành vào chùa? Người ấy có được xác minh nhân thân và theo dõi trong thời gian thử thách hay không? Ai cho phép người ấy tiếp xúc hoặc quản lý trẻ? Tự viện có quy định cấm bạo lực hay không? Trẻ có kênh phản ánh độc lập hay không? Trước vụ việc đã xuất hiện thương tích hoặc dấu hiệu bất thường nào chưa? Khi trụ trì và chư tăng đi vắng, ai được giao trách nhiệm bảo vệ các em?



Người dân hỗ trợ kiểm tra các vết thương trên cơ thể chú tiểu sau khi phát hiện sự việc. Ảnh cắt từ clip. (Nguồn: VOV.vn)

Nếu tự viện đã có quy trình phòng ngừa đầy đủ, đã thẩm tra nhân sự, không trao quyền quản lý trẻ cho người vi phạm và hành vi được thực hiện bằng cách cố ý lẩn tránh giám sát, mức độ trách nhiệm của trụ trì sẽ khác với trường hợp không có cơ chế kiểm soát. Ngược lại, nếu một người mới đến chùa trong thời gian ngắn đã được tự do quản lý hoặc kỷ luật trẻ mà không có giám sát, sự vắng mặt của trụ trì không giải quyết được câu hỏi về lỗi quản trị.

Cơ quan công an cho biết đang tiếp tục xác minh trách nhiệm của người quay lại sự việc nhưng không can ngăn hoặc không kịp thời thực hiện biện pháp bảo vệ trẻ (Lan Hương, 2026). Tình tiết này gợi ra vấn đề tổ chức sâu hơn: cộng đồng cư trú tại tự viện có được huấn luyện về nghĩa vụ can thiệp và báo cáo hay không, hay đang tồn tại tâm lý im lặng, phục tùng và lo ngại ảnh hưởng danh tiếng nhà chùa?

5. Định hướng xây dựng mô hình tự viện an toàn và có trách nhiệm giải trình

Vụ chùa Bầu cho thấy không thể đồng nhất đạo hạnh cá nhân của trụ trì với chất lượng quản trị của toàn bộ tự viện. Một vị trụ trì có thiện tâm vẫn có thể để xảy ra hậu quả nghiêm trọng nếu việc tiếp nhận nhân sự dựa trên cảm tính, phân công bằng niềm tin cá nhân và không có cơ chế kiểm tra. Lòng từ bi chỉ phát huy hiệu lực quản trị khi được chuyển hóa thành quy trình cụ thể.

Trước hết, những tự viện có trẻ cư trú phải xác lập rõ địa vị pháp lý của từng trẻ, bao gồm thông tin thân nhân, người giám hộ, hồ sơ sức khỏe, học tập, điều kiện tiếp nhận và chủ thể chịu trách nhiệm chăm sóc. Nếu hoạt động nuôi dưỡng có tính thường xuyên, tự viện phải đáp ứng các điều kiện pháp luật tương ứng; không thể duy trì mô hình chăm sóc tự phát chỉ dựa trên thiện nguyện. Sau vụ việc, cơ quan chức năng tỉnh Phú Thọ đã yêu cầu rà soát và xử lý các cơ sở nuôi trẻ tự phát hoặc không bảo đảm điều kiện.[17]

Thứ hai, Giáo hội cần ban hành bộ quy tắc bảo vệ trẻ em áp dụng thống nhất tại các tự viện. Bộ quy tắc phải nghiêm cấm đánh đập, đe dọa, nhục mạ, biệt giam, bỏ đói và mọi hình thức kỷ luật gây tổn thương; áp dụng cho tăng ni, người tập sự, Phật tử, người công quả, nhân viên và khách lưu trú.

Thứ ba, không được để một cá nhân chưa được thẩm tra ở riêng với trẻ hoặc có quyền kỷ luật trẻ. Người làm công quả không đương nhiên có tư cách giáo thọ, bảo mẫu hay người giám hộ. Mọi nhiệm vụ liên quan đến trẻ phải được phân công rõ ràng, có ít nhất hai người chịu trách nhiệm và được kiểm tra thường xuyên.

Thứ tư, cần thiết lập cơ chế phản ánh độc lập và thân thiện với trẻ. Trẻ phải được biết mình có quyền từ chối hành vi xâm phạm, được liên hệ với người giám hộ, cơ quan bảo vệ trẻ em hoặc Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111. Việc phản ánh không thể chỉ thông qua chính người đang trực tiếp quản lý trẻ.

Thứ năm, mọi dấu hiệu thương tích phải được ghi nhận, kiểm tra y tế và xác minh nguyên nhân. Nếu có dấu hiệu tội phạm, tự viện có nghĩa vụ bảo vệ hiện trường, bảo toàn chứng cứ và thông báo cho cơ quan chức năng; không được tự hòa giải nội bộ, yêu cầu nạn nhân im lặng hoặc sử dụng danh dự Tam bảo để ngăn cản tố giác.

Thứ sáu, Ban Trị sự Giáo hội cấp tỉnh cần kiểm tra định kỳ những tự viện đang nuôi dưỡng trẻ. Quyền bổ nhiệm và chuẩn y trụ trì phải đi cùng nghĩa vụ giám sát. Trường hợp một tự viện thực hiện chức năng gần với cơ sở trợ giúp xã hội, tiêu chuẩn kiểm tra phải cao hơn cơ sở chỉ có người trưởng thành cư trú.

Sau cùng, khi sự việc xảy ra, ưu tiên trước hết phải là an toàn và sự phục hồi của trẻ, không phải danh tiếng của tổ chức. Điều này bao gồm điều trị thương tích, đánh giá sang chấn tâm lý, bố trí nơi ở an toàn, duy trì việc học, bảo vệ danh tính và không buộc trẻ trở lại môi trường khiến các em sợ hãi. Một tự viện chỉ thực sự bảo vệ uy tín Phật giáo khi sẵn sàng nhận diện thiếu sót, hợp tác điều tra và sửa đổi hệ thống.

6. Kết luận

Vụ chú tiểu bị đánh tại chùa Bầu là trường hợp điển hình cho thấy ranh giới giữa hành vi cá nhân và trách nhiệm quản trị tổ chức. Người trực tiếp bạo hành phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình theo kết quả điều tra và phán quyết của cơ quan tư pháp. Tuy nhiên, việc quy trách nhiệm cho người trực tiếp thực hiện không làm chấm dứt yêu cầu xem xét cơ chế tuyển chọn, phân quyền và giám sát tại tự viện.

Đối với trụ trì, sự vắng mặt tại hiện trường có thể loại trừ nhận định về hành vi trực tiếp nhưng không tự động giải trừ trách nhiệm quản trị. Trụ trì có nghĩa vụ kiến tạo môi trường trong đó bạo hành khó xảy ra, dễ bị phát hiện và được ngăn chặn ngay khi xuất hiện. Trách nhiệm ấy phải được xác định dựa trên khả năng dự liệu nguy cơ, mức độ kiểm soát nhân sự, cơ chế bảo vệ trẻ và cách ứng phó sau sự cố, thay vì dựa trên suy đoán hoặc áp lực dư luận.

Luật tạng đặt quan hệ thầy - trò trên nền tảng phụ tử, giáo dưỡng, chăm sóc và trách nhiệm lẫn nhau; đồng thời không thừa nhận sân hận và đánh đập như phương thức giáo hóa.

Pháp luật hiện hành khẳng định quyền bất khả xâm phạm về thân thể, nhân phẩm và sự phát triển của trẻ. Hai hệ chuẩn mực gặp nhau ở một điểm căn bản: người yếu thế phải được bảo vệ và người nắm giữ quyền lực phải chịu trách nhiệm về cách quyền lực ấy được sử dụng.

Cải cách quản trị tự viện vì vậy không phải là thể tục hóa hay can thiệp không thích đáng vào nội bộ tôn giáo. Đó chính là việc thể chế hóa tinh thần giới luật, từ bi và bất hại trong điều kiện xã hội hiện đại. Một ngôi chùa chỉ có thể được xem là nơi gìn giữ Chính pháp khi sự an toàn, phẩm giá và quyền được phát triển của những người sống dưới mái chùa được bảo đảm bằng cả đạo đức lẫn cơ chế hữu hiệu.

Tác giả: **Bhik.Samādhipuṇṇo**

Tài liệu tham khảo:

Đại phẩm (2009). Tập 1. Indacanda dịch, Buddhist Cultural Centre. Sri Lanka.

Đại phẩm (2009). Tập 2. Indacanda dịch, Buddhist Cultural Centre. Sri Lanka.

Phân tích giới Tỳ khưu. (2009). Tập 2, Indacanda dịch, Buddhist Cultural Centre. Sri Lanka.

Kinh Tiểu bộ. (2022). Tập 1. Thích Minh Châu dịch. Nhà xuất bản Hồng Đức. Hà Nội.

Chính phủ. (09/5/2017). *Nghị định số 56/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em*. Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. <https://vanban.chinhphu.vn/?classid=1&docid=189758&orggroupid=2&pageid=2716>

Giáo hội Phật giáo Việt Nam. (2022). *Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam sửa đổi lần thứ VII*. <https://phatgiao.org.vn/toan-van-hien-chuong-giao-hoi-phat-giao-viet-nam-d72619.html>

Giáo hội Phật giáo Việt Nam. (02/10/2023). *Quy chế hoạt động Ban Quản trị cơ sở tự viện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhiệm kỳ 2022–2027*. Văn bản Giáo hội. <https://vbgh.vn/index.php/laws/detail/quy-che-hoat-dong-ban-quan-tri-co-so-tu-vien-cua-giao-hoi-phat-giao-viet-nam-nhiem-ky-2022-2027-288/>

Lan Hương. (12/8/2026). *Khởi tố, bắt tạm giam đối tượng đánh chú tiểu tại chùa Bàu*. Báo Phú Thọ. <https://baophutho.vn/khoi-to-bat-tam-giam-doi-tuong-danh-chu-tieu-tai-chua-bau-259545.htm>

Lưu Trường, & Đức Thiện. (11/8/2026). *Thông tin ban đầu về vụ việc bạo hành trẻ em tại chùa Bàu*. Báo Phú Thọ. <https://baophutho.vn/thong-tin-ban-dau-ve-vu-viec-bao-hanh-tre-em-tai-chua-bau-259487.htm>

26081112302640. Thảo. (11/8/2026). *Đại diện chùa Bàu: Công an đã tạm giữ người đàn ông bạo hành chú tiểu*. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/dai-dien-chua-bau-cong-an-da-tam-giu-nguoi-dan-ong-bao-hanh-chu-tieu-sau-khi-nha-chua-trinh-bao-vu-viec-10026081112302639.htm>

26081112302641. Thảo. (12/8/2026). *Đưa 5 chú tiểu bị đánh ở chùa Bàu vào trung tâm công tác xã hội và về nhà*. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/dua-5-chu-tieu-bi-danh-o-chua-bau-vao-trung-tam-cong-tac-xa-hoi-va-ve-nha-100260812130723205.htm>

26081112302642. Thảo. (12/8/2026). *Vụ 5 chú tiểu bị đánh ở chùa Bàu: Giao công an làm rõ trách nhiệm cá nhân, tổ chức liên quan*. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/vu-5-chu-tieu-bi-danh-o-chua-bau-giao-cong-an-lam-ro-trach-nhiem-ca-nhan-to-chuc-lien-quan-100260812134149858.htm>

26081112302643. Thảo. (12/8/2026). *Sau vụ 5 chú tiểu bị đánh ở chùa Bàu: Rà soát, xử lý cơ sở nuôi trẻ tự phát*. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/sau-vu-5-chu-tieu-bi-danh-o-chua-bau-ra-soat-xu-ly-co-so-nuoi-tre-tu-phat->

Quốc hội. (2016). *Luật Trẻ em số 102/2016/QH13*.

Viết Hà, Hà Hằng, & Thành Đạt. (11/8/2026). *Vụ bạo hành trẻ tại chùa Bàu, Phú Thọ: Nhiều cháu có thương tích*. Tiền Phong. <https://tienphong.vn/vu-bao-hanh-tre-tai-chua-bau-phu-tho-nhieu-chau-co-thuong-tich-post1867091.tpo>

Chú thích:

[1] Giáo hội Phật giáo Việt Nam. (02/10/2023). Quy chế hoạt động Ban Quản trị cơ sở tự viện của Giáo hội Phật giáo Việt Nam nhiệm kỳ 2022-2027. Văn bản Giáo hội. <https://vbgh.vn/index.php/laws/detail/quy-che-hoat-dong-ban-quan-tri-co-so-tu-vien-cua-giao-hoi-phat-giao-viet-nam-nhiem-ky-2022-2027-288/>

[2] Giáo hội Phật giáo Việt Nam. (2022). Hiến chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam sửa đổi lần thứ VII. <https://phatgiao.org.vn/toan-van-hien-chuong-giao-hoi-phat-giao-viet-nam-d72619.html>

[3] Quốc hội. (2016). *Luật Trẻ em số 102/2016/QH13*.

[4] Chính phủ. (09/5/2017). Nghị định số 56/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em. Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. <https://vanban.chinhphu.vn/?classid=1&docid=189758&orggroupid=2&pageid=2716>

[5] Mv.I.25.6. *Đại phẩm* (2009), Tập 1, Indacanda dịch, Buddhist Cultural Centre, Sri Lanka, tr.95.

[6] Mv.VIII.26. *Đại phẩm*. (2009). Tập 2. Indacanda dịch. Buddhist Cultural Centre. Sri Lanka, tr.217.

[7] Pc.74. *Phân tích giới Tỳ khưu*. (2009). Tập 2. Indacanda dịch. Buddhist Cultural Centre. Sri Lanka, tr.393.

[8] Pc.75. Sđd. tr.397.

[9] Dh.129. *Kinh Tiểu bộ*. (2022). Tập 1. Thích Minh Châu dịch. Nhà xuất bản Hồng Đức. Hà Nội, tr.47.

[10] Dh.131. Sđd.

[11] Lan Hương. (12/8/2026). *Khởi tố, bắt tạm giam đối tượng đánh chú tiểu tại chùa Bàu*. Báo Phú Thọ. <https://baophutho.vn/khoi-to-bat-tam-giam-doi-tuong-danh-chu-tieu-tai-chua-bau-259545.htm>

- [12] Lưu Trường, & Đức Thiện. (11/8/2026). *Thông tin ban đầu về vụ việc bạo hành trẻ em tại chùa Bàu*. Báo Phú Thọ. <https://baophutho.vn/thong-tin-ban-dau-ve-vu-viec-bao-hanh-tre-em-tai-chua-bau-259487.htm>
- [13] P. Thảo. (11/8/2026). *Đại diện chùa Bàu: Công an đã tạm giữ người đàn ông bạo hành chú tiểu*. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/dai-dien-chua-bau-cong-an-da-tam-giu-nguoi-dan-ong-bao-hanh-chu-tieu-sau-khi-nha-chua-trinh-bao-vu-viec-10026081112302639.htm>
- [14] Viết Hà, Hà Hằng, & Thành Đạt. (11/8/2026). *Vụ bạo hành trẻ tại chùa Bàu, Phú Thọ: Nhiều cháu có thương tích*. Tiền Phong. <https://tienphong.vn/vu-bao-hanh-tre-tai-chua-bau-phu-tho-nhieu-chau-co-thuong-tich-post1867091.tpo>
- [15] P. Thảo. (12/8/2026). *Đưa 5 chú tiểu bị đánh ở chùa Bàu vào trung tâm công tác xã hội và về nhà*. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/dua-5-chu-tieu-bi-danh-o-chua-bau-vao-trung-tam-cong-tac-xa-hoi-va-ve-nha-100260812130723205.htm>
- [16] P. Thảo. (12/8/2026). *Vụ 5 chú tiểu bị đánh ở chùa Bàu: Giao công an làm rõ trách nhiệm cá nhân, tổ chức liên quan*. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/vu-5-chu-tieu-bi-danh-o-chua-bau-giao-cong-an-lam-ro-trach-nhiem-ca-nhan-to-chuc-lien-quan-100260812134149858.htm>
- [17] P. Thảo. (12/8/2026). *Sau vụ 5 chú tiểu bị đánh ở chùa Bàu: Rà soát, xử lý cơ sở nuôi trẻ tự phát*. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/sau-vu-5-chu-tieu-bi-danh-o-chua-bau-ra-soat-xu-ly-co-so-nuoi-tre-tu-phat-100260812171027819.htm>